UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13/2013/QĐ-UBND	*Bến Tre, ngày 09 tháng 5 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định giá tính thuế các mặt hàng hải sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bến Tre

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1462/TTr-STC ngày 06 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá tính thuế các mặt hàng hải sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bến Tre như sau:

ĐVT: Đồng/kg

STT	Loại tài nguyên	Đơn giá
01	Cá loại 3	29.000
02	Cá loại 5	10.000
03	Cá loại 7	3.000
04	Cá trích	3.800

STT	Loại tài nguyên	Đơn giá
05	Cá sô	6.000
06	Mực	31.000
07	Cá đuối	10.000
08	Tôm sô	23.000
09	Ruốc	1.600

Điều 2. Bảng giá tính thuế các mặt hàng hải sản tự nhiên quy định tại Điều 1 của Quyết định này được dùng để ấn định khi tính thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với các tổ chức, cá nhân khi khai thác đánh bắt các loại hải sản tự nhiên không thực hiện sổ sách kế toán, hoá đơn, chứng từ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 11/2011/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về việc quy định giá tính thuế các mặt hàng hải sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh Bến Tre./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Trọng